

## Kiểm tra Java lần 2

🕒 45 phút    🗋️ 40 câu hỏi    ✔️ Điểm qua vòng: **Bắt đầu:** 15:00 10/12/2021 | **Kết thúc:** 17:00 10/12/2021

5

019101036 Bùi Thị Thùy Dương

Điểm trắc nghiệm

7.75 / 10.00

Tổng điểm

7.75 / 10

KẾT QUẢ

ĐẠT

Làm bài lúc: 15:01 10/12/2021

Nộp bài lúc: 15:42 10/12/2021

1	2	3	4	5	<del>6</del>	7	8
9	10	11	12	13	<del>14</del>	15	<del>16</del>
<del>17</del>	<del>18</del>	19	<del>20</del>	<del>21</del>	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31	<del>32</del>
33	34	35	36	37	<del>38</del>	39	40

Ghi chú

📝 Đáp án của bạn

✔️ **Câu 1** + 0.25 điểm

Cho đoạn chương trình sau: `public class Test { public static void main(String[] args) { int n,k,dem; for ( k = 1; k <= 10; k++ ) { dem = 0; for ( n = 2; n <= k; n++ ) { if ( k%n==0 ) { dem++; } if (dem > 1) System.out.print(k); } }`  Đoạn chương trình trên cho kết quả là bao nhiêu?

- A. ☒ Chương trình báo lỗi
- B. ☐ 468910
- C. ☐ 8910
- D. ☐ 68910

✔️ **Câu 2** + 0.25 điểm

Chương trình thực hiện công việc gì? `class BreakDemo { public static void main(String[] args) { int[] arrayOfInts = { 22, 87, 3, 589, 12, 1076, 2000, 8, 622, 127 }; int searchFor = 12; int i; boolean foundIt =`

```
arrayOfInts = { 32, 87, 3, 389, 12, 1076, 2000, 8, 622, 127 }, int searchFor = 12, int i, boolean foundIt = false; for ( i = 0; i < arrayOfInts.length; i++) { if (arrayOfInts[i] == searchFor) { foundIt = true; break; } } if (foundIt) { System.out.println("Found " + searchFor + " at index " + i); } else System.out.println(searchFor + " not in the array"); } }
```

- A. ☐ Tính tổng mảng.
  - B. ☐ Tất cả đáp án đều sai.
  - C. ☐ So sánh các phần tử mảng với nhau.
  - D. ☒ Tìm 1 phần tử trong mảng.
- 

✓ **Câu 3** + 0.25 điểm

Cho đoạn mã sau: 1:int [] a={3,1,7,0,10}; 2:int n=5,k,max; 3:max=a[0]; 4: for(k=0; k < n; k++) 5: if(max < a[k]) 6: max=a[k]; 7: System.out.print(max); 8: for(k=0; k < n; k++) 9: if(max==a[k]) 10: System.out.print(k); Thực hiện khối lệnh sẽ hiển thị kết quả?

- A. ☐ 10
  - B. ☒ 104
  - C. ☐ 7
  - D. ☐ 4
- 

✓ **Câu 4** + 0.25 điểm


Cho khối lệnh như sau: switch (thu) { case 2: System.out.println( "Van, Toan"); break; case 3: System.out.println( "Hoa, Ly"); break; default: System.out.println( "Ngay nghi"); break; } Khối lệnh trên sẽ cho kết quả là bao nhiêu nếu ta nhập thu = 2?

- A. ☒ Van, Toan
  - B. ☐ Ngay nghi
  - C. ☐ Không có đáp án đúng
  - D. ☐ Hoa, Ly
- 

✓ **Câu 5** + 0.25 điểm


Trong hai câu lệnh sau, lệnh substring có tác dụng gì? String greetings = " Hello "; String s = greetings.substring(0,3);

- A. ☐ Thay đổi 3 ký tự đầu tiên của chuỗi greetings
  - B. ☐ Cắt các ký tự từ vị trí chỉ mục 0 đến chỉ mục 3 và đưa vào s
-

- C.  Lấy các ký tự từ vị trí chỉ mục 0 đến vị trí chỉ mục 2 của chuỗi greetings và đưa vào s
- D. ☐ Sao chép chuỗi greetings vào chuỗi s
- 


✖ **Câu 6** - 0 điểm

Chọn định dạng hiển thị khi thực hiện câu lệnh sau: `System.out.printf("%1$s %2$tB %2$te, %2$tY", "Due date:", new Date());`

- A. ☐ Due date: Dec 02, 2010
- B.  Due date:Dec 02 2010
- C. ☐ Sun Dec 02 2010
- D. ☐ Dec 02, 2010
- 


✔ **Câu 7** + 0.25 điểm

Cho khối lệnh sau: `int s = 0; for (int i = 0; i < 10; i++) { s = 0; s += i; }` Sau khi chạy khối lệnh s = ?

- A. ☐ 45
- B. ☐ 55
- C. ☐ 0
- D.  9
- 

✔ **Câu 8** + 0.25 điểm

Chương trình sai ở dòng nào? 1. `int i = 0;` 2. `int s = 0;` 3. `for ( ; ; )` 4. `if i == 3 break;` 5. `s = s + i;` 6. `i++;` 7. `}`

- A. ☐ Không sai dòng nào hết
- B. ☐ 1 và 2
- C. ☐ 6
- D.  4

✓ Câu 9 + 0.25 điểm

Phạm vi truy cập của một đối tượng khi khai báo private là gì?

- A. ☒ Chỉ có thể truy cập từ các phương thức khác trong class đó.
- B. ☐ Có thể được truy cập từ các lớp trong cùng package và lớp con nằm trong package khác.
- C. ☐ Có thể được truy cập từ các lớp trong cùng package.
- D. ☐ Có thể được truy cập bất kỳ vị trí nào trong chương trình.

✓ Câu 10 + 0.25 điểm

Xác định câu đúng?

- A. ☐ package có thể có 2 thành viên trùng tên
- B. ☐ Một package không thể có package con
- C. ☐ Nếu một class hoặc interface được nhóm trong package, khi tham chiếu chúng, không cần phải sử dụng tên đầy đủ hợp lệ của chúng.
- D. ☒ Tên của package phải viết chữ thường

✓ Câu 11 + 0.25 điểm

Chương trình sai ở dòng nào? 1. int i = 0; 2. int s = 0; 3. for ( ; ; ) { 4. if i == 3 break; 5. s = s + i; 6. i++; 7. }

- A. ☒ 4
- B. ☐ 1 và 2
- C. ☐ Không sai dòng nào hết
- D. ☐ 7

✓ **Câu 12** + 0.25 điểm

Trong khai báo class, các phương thức trùng tên, khác nhau về tham số gọi là?

- A. ☐ Serializable
- B. ☐ Override
- C. ☐ synchronized
- D. ☒ Overload

✓ **Câu 13** + 0.25 điểm

Khi chạy đoạn chương trình sau cho kết quả bằng bao nhiêu? `int i; float p; p=1; for(i=1; i < 3; i++) { p=p*i; p=p*p; } System.out.print("p="+p);`

- A. ☐ p=144
- B. ☐ p=6
- C. ☒ p=4
- D. ☐ p=124

✗ **Câu 14** - 0 điểm


Cho đoạn mã sau kết quả hiển thị sẽ là: `int n=12, k=2; while(k < n){ for(k=2; k <= n; k++) if(n%k==2){ System.out.print(k + " "); n=n/k; break; } }`

- A. ☐ 3 2 2
- B. ☐ 5
- C. ☐ 2 3 6

D.  2 2 3

✓ **Câu 15** + 0.25 điểm

Lệnh sau in ra kết quả là bao nhiêu: `System.out.printf("%.2f", 10000.0 / 3.0);`

- A.  3333.33
- B. ☐ 3333.3333333333335
- C. ☐ 3332.0
- D. ☐ 3,3333.33

✗ **Câu 16** - 0 điểm

1. Cho đoạn chương trình sau:

```
1.: class Cruncher{  
2.:     void crunch(int i){  
3.:         System.out.println("int version");  
4.:     }  
5.:     void crunch(String s){  
6.:         System.out.println("String version");  
7.:     }  
8.:  
9.:     public static void main(String[] args){  
10.:         Cruncher crun = new Cruncher();  
11.:         char ch = 'p';  
12.:         crun.crunch(ch);  
13.: }  
14.: }
```

- A. ☐ a. Dòng 5 sẽ không biên dịch vì phương thức trả về kiểu void không thể override
- B. ☐ b. Chương trình chạy và in ra kết quả: int version

- b. ☐ b. Chương trình chạy và in ra kết quả: int version
- c. ☒ c. Đoạn mã biên dịch được nhưng sẽ phát sinh Exception ở dòng 12
- d. ☐ d. Dòng 12 sẽ không biên dịch vì không có phiên bản nào của phương thức crunch() nhận vào tham số kiểu char
- 

✖ **Câu 17** - 0 điểm

Cho biết kết quả khi thi hành đoạn chương trình sau: 1:public class Short 2:public static void main(String[] args){ 3: String s="Hello"; 4: if(s.length()>5) 5: ;//do nothing 6: System.out.print("value is"+ s); 7: } 8:}

- A. ☐ Lỗi biên dịch tại dòng 4 và 5
- B. ☐ Lỗi biên dịch tại dòng 1
- C. ☒ Value is Hello
- D. ☐ Thông báo NullPointerException
- 

✖ **Câu 18** - 0 điểm

Cho class như sau: class KiemTra { private int id; private int nextId; public void setId() { id = nextId; nextId++; } } Nếu khởi tạo 2 đối tượng class A extends KiemTra và class B extends KiemTra, id của đối tượng A có giá trị là ?

- A. ☐ 0
- B. ☒ 1
- C. ☐ Không có giá trị đúng
- D. ☐ 2
- 

✔ **Câu 19** + 0.25 điểm

Cho biết kết quả khi thi hành đoạn chương trình sau: 1:public class Short { 2:public static void main(String[] args){ 3: String s="Hello"; 4: if(s.length()>5) 5: ;//do nothing 6: System.out.print("value is"+ s); 7: } 8:}

- A. ☐ Lỗi biên dịch tại dòng 4 và 5
- B. ☒ value is Hello

- B. ☒ `value IS NULL`
- C. ☐ Lỗi biên dịch tại dòng 1
- D. ☐ Thông báo `NullPointerException`
- 

✖ **Câu 20** - 0 điểm

Chọn định dạng hiển thị khi thực hiện câu lệnh sau: `System.out.printf("%tc", new Date());`

- A. ☒ Sun Dec 02 2010
- B. ☐ Sunday December 05:26:00 ICT 2010
- C. ☐ Sun Dec 02 17:26:19 ICT 2010
- D. ☐ Sunday December 02 2010
- 

✖ **Câu 21** - 0 điểm

1. Chọn phát biểu đúng cho hàm khởi tạo

- A. ☐ a. Một lớp sẽ kết thừa các hàm khởi tạo từ lớp cha
- B. ☐ b. Trình biên dịch sẽ tự động tạo hàm khởi tạo mặc định nếu lớp không định nghĩa hàm khởi tạo
- C. ☐ c. Tất cả các hàm khởi tạo có kiểu trả về là void
- D. ☒ d. Tất cả các câu trên đều sai
- 

✔ **Câu 22** + 0.25 điểm

Chọn phát biểu đúng

- A. ☐ `TextArea` extends `TextField`
- B. ☐ `TextComponent` extends `TextField`
- C. ☐ `TextComponent` extends `TextArea`
- D. ☒ `TextField` extends `TextComponent`



✓ **Câu 23** + 0.25 điểm

Đối tượng trong phần mềm là gì?

- A. ☒ Là các đối tượng được biểu diễn trong phần mềm gồm có 2 thuộc tính trường dữ liệu và các phương thức xử lý dữ liệu.
- B. ☐ Là vật thể gồm hành vi và trạng thái.
- C. ☐ Là một bó phần mềm gồm các hành vi và trạng thái có liên quan với nhau.
- D. ☐ Là vật thể xác định của thế giới thực.

✓ **Câu 24** + 0.25 điểm

Cho khối lệnh như sau: `switch (thu) { case 2: System.out.println( "Van, Toan"); break; case 3: System.out.println( "Hoa, Ly"); break; default: System.out.println( "Ngay nghi"); break; }` Khối lệnh trên sẽ cho kết quả là bao nhiêu nếu ta nhập `thu = 3`?

- A. ☒ Hoa, Ly
- B. ☐ Ngay nghi
- C. ☐ Không có đáp án đúng
- D. ☐ Van, Toan

✓ **Câu 25** + 0.25 điểm

Cho class như sau: `1: public interface Comparable { 2: int compareTo(Object other); 3: } 4: class Employee implements Comparable { 5: public int compareTo(Object other) { 6: Employee other = (Employee) otherObject; //Giả sử otherObject là đối tượng hợp lệ khác 7: return 0; 8: } 9: }` Chương trình trên sai ở dòng nào?

- A. ☐ 5

- B. ☐ 1
- C. ☐ 2, 4
- D. ☒ Không sai ở dòng nào cả
- 

✓ **Câu 26** + 0.25 điểm

Lệnh `if` `CONDITION` {Khối lệnh 1} else {Khối lệnh 2} có tác dụng gì?

- A. ☐ Nếu `CONDITION` sai thì thực hiện Khối lệnh 1, nếu đúng thì bỏ qua.
- B. ☒ nếu `CONDITION` đúng thì thực hiện Khối lệnh 1, nếu sai thì thực hiện Khối lệnh 2
- C. ☐ nếu `CONDITION` sai thì thực hiện Khối lệnh 1, nếu đúng thì thực hiện Khối lệnh 2
- D. ☐ Nếu `CONDITION` đúng thì thực hiện Khối lệnh 2, nếu sai thì bỏ qua
- 

✓ **Câu 27** + 0.25 điểm

Lệnh sau in ra kết quả là bao nhiêu: `double x = 10000.0 / 3.0; System.out.print(x);`

- A. ☐ 3334.0
- B. ☐ 3333.33
- C. ☐ 3332.0
- D. ☒ 3333.33333333333335
- 

✓ **Câu 28** + 0.25 điểm

Chương trình sau ra kết quả là gì? `class ContinueDemo { public static void main(String[] args) { String searchMe = "peter piper picked a peck of pickled peppers"; int max = searchMe.length(); int numPs = 0; for ( int i = 0; i < max; i++) { if (searchMe.charAt(i) != 'p') continue; numPs++; } System.out.println("Found " + numPs + " p's in the string."); } }`

- A. ☐ Không có đáp án đúng.
- B. ☒ Found 9 p's in the string.
-

- C. ☐ Found 10 p's in the string.
- D. ☐ Found 8 p's in the string.
- 

✓ **Câu 29** + 0.25 điểm

Đối tượng trong phần mềm là gì?

- A. ☐ Là vật thể gồm hành vi và trạng thái.
- B. ☐ Là vật thể xác định của thế giới thực.
- C. ☐ Là một bó phần mềm gồm các hành vi và trạng thái có liên quan với nhau.
- D. ☒ Là các đối tượng được biểu diễn trong phần mềm gồm có 2 thuộc tính trường dữ liệu và các phương thức xử lý dữ liệu.
- 

✓ **Câu 30** + 0.25 điểm

s có kết quả là bao nhiêu khi thực hiện khối lệnh? `int i = 0; int s = 0; for ( ; ; ) { if i == 3 break; s = s + i; i++; }`

- A. ☐ 3
- B. ☐ 0
- C. ☐ 6
- D. ☒ Chương trình báo lỗi
- 

✓ **Câu 31** + 0.25 điểm

Chương trình ra kết quả là bao nhiêu? `class BreakDemo { public static void main(String[] args) { int[] arrayOfInts = { 32, 87, 3, 589, 12, 1076, 2000, 8, 622, 127 }; int searchFor = 12; int i; boolean foundIt = false; for ( i = 0; i < arrayOfInts.length; i++) { if (arrayOfInts[i] == searchFor) { foundIt = true; break; } } if (foundIt) { System.out.println("Found " + searchFor + " at index " + i); } else System.out.println(searchFor + " not in the array"); } }`

- A. ☐ Chương trình lỗi

- B. ☒ Found 12 at index 4
- C. ☐ 12 not in the array
- D. ☐ Found it
- 

✖ **Câu 32** - 0 điểm

1. Chọn phát biểu đúng cho đoạn mã sau:

```
1. : int j = 2;
2. : switch (j){
3. :           case 2:
4. :               System.out.println("value is two");
5. :           case 2 + 1:
6. :               System.out.println("value is three");
7. :               break;
8. :           default:
9. :               System.out.println("value is" + j);
10. :           break;
11. : }
```

- A. ☒ a. Đoạn mã không hợp lệ bởi biểu thức ở dòng 5
- B. ☐ b. Biến *j* trong cấu trúc *switch()* có thể là một trong các kiểu: *byte*, *short*, *int* hoặc *long*
- C. ☐ c. Kết xuất của chương trình chỉ là dòng: *value is two*

D. ☐ d. Kết xuất của chương trình chỉ là dòng: value is two và value is three

---

✓ **Câu 33** + 0.25 điểm

Lệnh sau in ra kết quả là bao nhiêu: `double x = 10000.0 / 3.0; System.out.print(x);`

- A. ☒ 3333.3333333333335
  - B. ☐ 3332.0
  - C. ☐ 3333.33
  - D. ☐ 3334.0
- 

✓ **Câu 34** + 0.25 điểm

Cho khối lệnh sau: `for (int i = 0; i <= 10; i++) { if (i == 3) break;; System.out.print(i);}` Khi chạy chương trình sẽ in ra kết quả là bao nhiêu?

- A. ☐ 0123
  - B. ☐ 012345678910
  - C. ☒ 012
  - D. ☐ 0
- 

✓ **Câu 35** + 0.25 điểm

Ngôn ngữ lập trình Java cung cấp các tính năng nào sau đây?

- A. ☐ Thư viện tích hợp
- B. ☐ Giao diện lập trình ứng dụng
- C. ☒ Tất cả đáp án sau

D. ☐ Các hàm xử lý dữ liệu cơ bản

✓ **Câu 36** + 0.25 điểm

Hai câu lệnh sau ra kết quả s là bao nhiêu `String greetings = "Hello" String s = greetings.substring(0,3);`

- A. ☒ Lệnh sai
  - B. ☐ Hell
  - C. ☐ Hel
  - D. ☐ Hello
- 

✓ **Câu 37** + 0.25 điểm

Lệnh sau in ra kết quả là bao nhiêu: `System.out.printf("%.2f", 10000.0 / 3.0);`

- A. ☐ 3332.0
  - B. ☐ 3,3333.33
  - C. ☐ 3333.3333333333335
  - D. ☒ 3333.33
- 

✗ **Câu 38** - 0 điểm

Khi chạy đoạn chương trình sau cho kết quả bằng bao nhiêu? `public class StatInit { static int x = 6,y; static { for (int i = 0; i < 6; i++) y += x; } public static void main(String[] args) { System.out.print(y); } }`

- A. ☐ 18
- B. ☒ Lỗi biên dịch
- C. ☐ 6
- D. ☐ 36

✓ **Câu 39** + 0.25 điểm

Chọn câu lệnh để tạo ra một danh sách gồm 5 mục chọn và cho phép thực hiện chọn nhiều mục cùng lúc

- A. ☐ new List(true, 5)
  - B. ☐ new List(5, false)
  - C. ☒ new List(5, true)
  - D. ☐ new List(false, 5)
- 

✓ **Câu 40** + 0.25 điểm

Một lớp trong Java có bao nhiêu lớp con?

- A. ☐ 4
  - B. ☐ 2
  - C. ☐ 3
  - D. ☒ Vô số
-